

Bản án số: 613/2017/HSPT
Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Ngọc Thắng
- *Các Thẩm phán:*
 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình
 2. Ông Trương Công Huân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 544/2017/HSPT ngày 09/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn L do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 257/2017/HSST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:*

Nguyễn Văn L, giới tính: nam; sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Tháp; thường trú: xã A1, huyện A2, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Đường A3, khu phố A4, phường A5, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: lái xe; con ông Nguyễn Văn X và con bà Nguyễn Thị Y; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/3/2016, Nguyễn Văn L là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Thực phẩm H (gọi tắt là Công ty H), địa chỉ tại quận A6, Thành phố Hồ Chí Minh, điều khiển xe ô tô 51C-902.85 lưu thông từ quán

Hầu Sửa trên đường A7, phường A5, quận A đến địa chỉ khu phố A8, phường A5 để cất xe. Khi đến nơi thì ông Ngô Thanh S là nhân viên bảo trì của Công ty H nói với L rằng “Tập cho anh lái xe ô tô”. Nguyễn Văn L biết S chưa biết lái xe ô tô, không có giấy phép lái xe và muốn học cách điều khiển xe ô tô nên L đồng ý và nói S lên ngồi ở ghế phụ, còn L điều khiển xe. Sau đó, L vừa chạy qua các con đường vừa chỉ cho S cách lái xe ô tô. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến trước Đường B1, phường A5, quận A, L nói S lái xe thử, rồi S và L xuống xe và sau đó đổi chỗ cho nhau. S ngồi vào ghế tài xế, trực tiếp cầm vô lăng, L ngồi trên ghế phụ bên phải, dùng tay kéo cần số xe vào số 1, rồi hướng dẫn S nhả côn từ từ để xe chạy. Khi xe di chuyển được khoảng 07 mét thì S và L nhìn thấy phía trước có 01 chiếc xe du lịch 07 chỗ lưu thông cùng chiều bật đèn tín hiệu xin chuyển hướng vào lề phải. Do đó L nói S bật đèn tín hiệu bên trái để vượt và bẻ lái vô lăng điều khiển xe ô tô biển số 51C-902.85 lưu thông lần trái qua phần đường hướng chiều ngược lại và đã để mặt ngoài bên trái phía trên chấn đà trước xe ô tô va chạm vào phía trước xe mô tô biển số 59X2-928.15 do anh Nguyễn Hoài V điều khiển đang lưu thông cách lề đường trái 01m theo chiều ngược lại làm cho anh V và xe mô tô ngã xuống đường. Lúc đó, S lúng túng vừa đạp thắng vừa đạp ga làm cho xe ô tô tiếp tục lao lên lề trái, đụng gậy trụ điện số TĐ.H64 trên lề đường rồi dừng xe lại. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm cho anh Nguyễn Hoài V tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số 51C-902.85 và xe mô tô biển số 59X2-928.15 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa, chiều rộng mặt đường là 05m50, áp dụng cho 02 chiều lưu thông.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 447/TT.16 ngày 15/4/2016 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: nguyên nhân tử vong của Nguyễn Hoài V là do đa chấn thương.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 257/2017/HSST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 205; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt Ngô Thanh S 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đồng thời bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 29/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận A có Quyết định kháng nghị số 05/KN-VKS đối với một phần của bản án theo hướng không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn

Văn L. Đồng thời, ngày 31/8/2017 bị cáo Nguyễn Văn L làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L và sửa bản án sơ thẩm theo hướng tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, luật sư,

XÉT THẤY:

Nguyễn Văn L biết rõ Ngô Thanh S không có giấy phép lái xe ô tô nhưng vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 31/3/2016, Nguyễn Văn L vẫn giao xe ô tô biển số 51C-902.85 cho S điều khiển. Khi S điều khiển xe đến địa điểm trước nhà số 8, Đường B1, phường A5, quận Athi đã gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm cho anh Nguyễn Hoài V tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số 51C-902.85 và xe mô tô biển số 59X2-928.15 đều bị hư hỏng.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 205 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngày 16/8/2017 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 29/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức kháng nghị và ngày 31/8/2017 bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm, quyết định kháng nghị và đơn kháng cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét kháng nghị và kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn L biết rõ Ngô Thanh S không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng vẫn giao xe ô tô cho S điều khiển tham gia giao thông và đã gây ra tai nạn giao thông làm cho anh Nguyễn Hoài V tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gián tiếp gây thiệt hại cho tính mạng và tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 205 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 thì có mức hình phạt cao nhất là phạt tù từ 01 năm đến 03 năm, nhưng cũng về tội danh nêu trên thì tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 lại có mức hình phạt cao nhất

chỉ là cải tạo không giam giữ đến 03 năm. Như vậy, so sánh mức hình phạt tại khoản 1 của tội danh trên quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 với Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì mức hình phạt quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có lợi hơn cho người phạm tội. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử xét thấy cần vận dụng mức hình phạt theo khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L. Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận A về việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Văn L là có cơ sở.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đại diện người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có cơ sở chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, đồng thời ấn định thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Lập luận trên đây cũng là cơ sở để chấp nhận lời trình bày của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và yêu cầu của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng Điều 241; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng nghị theo Quyết định kháng nghị số 05/KN-VKS của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 205; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: **Nguyễn Văn L** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo tính từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2017). Giao bị cáo cho

chính quyền địa phương nơi cư trú là Ủy ban nhân dân phường A5, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Thủ Đức; (1)
- P.PC 53- CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Thi hành án quận Thủ Đức; (2)
- TAND quận Thủ Đức; (2)
- Công an quận Thủ Đức; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Ngọc Thắng